TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/DS - ST
Ngày: 18 - 4 - 2025
V/v Tranh chấp về tín dụng Ngân hàng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Đinh Thị Mến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Sóng

Bà Bùi Thúy Mở

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Minh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 180/2024/TLST- DS, ngày 09 tháng 12 năm 2024 về việc "Tranh chấp về tín dụng Ngân hàng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST – DS, ngày 03 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2025/QĐST- DS, ngày 28 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty Cổ phần MBN J; Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, Tòa nhà Centeal Point, số 219 phố T, phường Y, quận C, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh T – Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Lê Q – Là người đại diện theo ủy quyền (theo giấy ủy quyền số 1710, ngày 01 tháng 10 năm 2024); có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Anh H; địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường M, thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 10 năm 2024, các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa nguyên đơn là Công ty cổ phần MBN J do người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngân hàng TMCP V có quan hệ tín dụng với anh Nguyễn Anh H thông qua Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1911291923229, ngày 12/12/2019 số tiền vay theo Hợp đồng là 329.000.000 đồng; thời hạn vay là: 96 tháng; mục đích là sử dụng vốn thanh toán tiền mua xe ô tô. Tài sản đảm bảo cho khoản vay nói trên là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS E, số khung RL4B23F33K5080312, số máy: 2NRX520471; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát: 15A – 547.02 do Phòng cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 03/12/2019 mang tên Nguyễn Anh H.

Quá trình thực hiện hợp đồng do anh Nguyễn Anh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng TMCP V đã bán khoản nợ của anh Nguyễn Anh H cho Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy theo Hợp đồng mua bán nợ số 3 – 30/6/2023/GLX-VPB ngày 30 tháng 6 năm 2023, nội dung của hợp đồng mua bán nợ gồm: bán các khoản nợ gốc, lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay mà ông Nguyễn Anh H đã ký kết với VPBANK. Tiếp đó ngày 12/7/2024 Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy và Công ty cổ phần MBN J ký kết hợp đồng mua bán nợ số 09/HĐMBN/ Galaxy – J và các phụ lục đính kèm. Sau khi ký kết hợp đồng mua bán nợ Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần J đã nhiều lần đôn đốc, yêu cầu anh Nguyễn Anh H thực hiện nghĩa vụ trả nợ khoản vay tuy nhiên anh Nguyễn Anh H đều không thực hiện. Tính đến ngày 18/4/2025 anh Nguyễn Anh H còn nợ Công ty cổ phần J tổng số tiền nợ gốc, lãi là: **398.313.890** đồng. Trong đó nợ gốc là: 243.894.314 đồng; lãi: 151.505.947 đồng; phạt chậm trả lãi: 2.913.629 đồng, tại Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1911291923229, ngày 12/12/2019.

Nay Công ty Cổ phần MBN J khởi kiện yêu cầu bị đơn anh Nguyễn Anh H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty tổng số nợ gốc, lãi nói trên theo nội dung Hợp đồng mua bán nợ số 09, ngày 12/7/2024 và đề nghị bị đơn anh Nguyễn Anh H phải tiếp tục chịu lãi suất theo đúng nội dung thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp anh Nguyễn Anh H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ Công ty Cổ phần MBN J có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự truy tìm tài sản thế chấp để phát mại thu hồi khoản nợ cho Công ty, tài sản thế chấp là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS E, số khung RL4B23F33K5080312, số máy: 2NRX520471; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát: 15A – 547.02 do Phòng cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 03/12/2019 mang tên Nguyễn Anh H.

Bị đơn anh Nguyễn Anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều đến Tòa án làm việc, trình bày quan điểm về việc Công ty Cổ phần MBN J có đơn khởi kiện yêu cầu thanh toán nợ gốc, lãi theo nội dung hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết tuy nhiên anh Nguyễn Anh H không hợp tác đến Tòa án làm việc, Thẩm phán đã tiến

hành tống đạt trực tiếp các văn bản tống tụng Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Nguyễn Anh H, anh H đã nhận các văn bản của Tòa án và đã biết việc Công ty cổ phần MBN J khởi kiện song đến ngày mở phiên tòa bị đơn anh H vẫn vắng mặt không có lý do.

Qua kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án và tham gia phiên tòa sơ thẩm hôm nay. Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện cơ bản đúng, đầy đủ quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Thẩm phán, đã thực hiện đúng và đầy đủ quy định về ra Thông báo thụ lý vụ án, bảo đảm về thời hạn chuẩn bị xét xử, việc lập hồ sơ vụ án, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, việc giao nộp và yêu cầu đương sự giao nộp tài liệu, chứng cứ, xác minh, cấp tống đạt và tổ chức phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã đảm bảo tuân theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng, đầy đủ; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 26, 35, 39, 91, 92, 97, 147, Điều 227, 228 Bộ Luật tố tụng dân sự; các Điều 116, 117, 118, 119, 292, 293, 295, 298,299, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 463, 466, 468 và Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 99, 100, 102, 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần MBN J buộc bị đơn anh Nguyễn Anh H phải trả toàn bộ số tiền gốc và lãi còn nợ cho Công ty Cổ phần MBN J tính đến ngày xét xử sơ thẩm tổng cộng bằng: **398.313.890** đồng. Trong đó nợ gốc là: 243.894.314 đồng; lãi: 151.505.947 đồng; phạt chậm trả lãi: 2.913.629 đồng, tại Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1911291923229, ngày 12/12/2019.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, anh Nguyễn Anh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù

hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay và phải phù hợp quy định của pháp luật.

Về xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp anh Nguyễn Anh H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Công ty cổ phần MBN J có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự truy tìm tài sản thế chấp để phát mại thu hồi khoản nợ cho Công ty, tài sản thế chấp là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS E, số khung RL4B23F33K5080312, số máy: 2NRX520471; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát: 15A – 547.02 do Phòng cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 03/12/2019 mang tên Nguyễn Anh H.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản bảo đảm nếu không đủ để trả khoản nợ gốc và toàn bộ tiền lãi phát sinh thì anh Nguyễn Anh H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết nợ cho Công ty cổ phần MBN J. Nếu sau khi xử lý tài sản bảo đảm mà thừa thì phải trả lại cho anh Nguyễn Anh H.

Về án phí, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn anh Nguyễn Anh H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật, trả lại nguyên đơn Công ty cổ phần MBN J số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng

Bị anh Nguyễn Anh H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ song vắng mặt không có lý do, căn cứ Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết

Ngân hàng TMCP V ký kết Hợp đồng tín dụng với bị đơn anh Nguyễn Anh H, nơi cư trú: Tổ dân phố Q, phường M, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Quá trình thực hiện hợp đồng do anh Nguyễn Anh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng TMCP V đã bán khoản nợ của anh Nguyễn Anh H cho Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy theo Hợp đồng mua bán nợ số 3 – 30/6/2023/GLX-VPB ngày 30 tháng 6 năm 2023, nội dung của hợp đồng mua bán nợ gồm: bán các khoản nợ gốc, lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay mà ông Nguyễn Anh H đã ký kết với VPBANK. Tiếp đó ngày 12/7/2024 Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy và Công ty cổ phần J ký kết hợp đồng mua bán nợ số 09/HĐMBN/ Galaxy – J và các phụ lục đính kèm. Nay Công ty cổ phần MBN J khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn anh Nguyễn Anh H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân thành phố Thủy Nguyên theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] Về yêu cầu thanh toán trả khoản nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng

Căn cứ lời khai của các đương sự trong vụ án, cùng các tài liệu, chứng cứ, Hội đồng xét xử, xét: Bị đơn anh Nguyễn Anh H có quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP V thông qua Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1911291923229, ngày 12/12/2019 số tiền vay theo Hợp đồng là 329.000.000 đồng; thời hạn vay là: 96 tháng; mục đích là sử dụng vốn thanh toán tiền mua xe ô tô. Tuy nhiên quá trình thực hiện hợp đồng do bị đơn anh Nguyễn Anh H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi của hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng TMCP V đã bán khoản nợ của anh Nguyễn Anh H cho Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy theo Hợp đồng mua bán nợ số 3 – 30/6/2023/GLX-VPB ngày 30 tháng 6 năm 2023 và tiếp đó ngày 12/7/2024 Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy và Công ty cổ phần MBN J ký kết hợp đồng mua bán nợ số 09/HĐMBN/ Galaxy – J và các phụ lục đính kèm. Nay nguyên đơn Công ty cổ phần MBN J đề nghị Tòa án giải quyết buộc bị đơn anh Nguyễn Anh H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty tổng số tiền gốc, lãi của Hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm là: **398.313.890** đồng. Trong đó nợ gốc là: 243.894.314 đồng; lãi: 151.505.947 đồng; phạt chậm trả lãi: 2.913.629 đồng, tại Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1911291923229, ngày 12/12/2019. Bị đơn anh Nguyễn Anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ song vắng mặt không có lý do, không có quan điểm trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần MBN J.

Hội đồng xét xử xét, tại thời điểm ký kết hợp đồng các bên tham gia ký kết hợp đồng có đủ năng lực hành vi dân sự, việc ký kết Hợp đồng tín dụng và ủy nhiệm chi là hoàn toàn tự nguyện, các thỏa thuận có nội dung và mục đích để thực hiện nhu cầu của mỗi bên, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội. Trong quá trình thực hiện hợp đồng anh Nguyễn Anh H không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ là vi phạm nghĩa vụ trả nợ do các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Do vậy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn anh Nguyễn Anh H thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc và lãi nói trên là phù hợp các Điều 91, 92 và Điều 97 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 99,100, 102, 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Điều 116, 117, 118, 119, 463, 468, 468 và Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp

Xét yêu cầu phát mại tài sản thế chấp của Nguyên đơn, Công ty Cổ phần MBN J tài sản thế chấp: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS E, số khung RL4B23F33K5080312, số máy: 2NRX520471; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát: 15A – 547.02 do Phòng cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 03/12/2019 mang tên Nguyễn Anh H. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập bị đơn anh Nguyễn Anh H đến Tòa án trình bày quan điểm về việc Công ty Cổ phần MBN J yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo quy định mà hai bên đã ký kết tại Hợp đồng thế chấp, tuy nhiên do anh H không hợp tác nên Tòa án không tiến hành thẩm định tài sản thế chấp. Phiếu trả lời xác minh xe

của Phòng cảnh sát giao thông công an thành phố Hải Phòng ngày 13/3/2025 thể hiện: Xe ô tô biển kiểm soát 15A – 547.02, ngày đăng ký 03/12/2019; chủ xe Nguyễn Anh H; Văn bản trả lời của Cục đăng ký giao dịch bảo đảm và bồi thường Nhà nước số 161, ngày 06/3/2025 thể hiện: Tại thời điểm tra cứu hiện có thông tin về đăng ký biện pháp bảo đảm (đăng ký thế chấp) bằng tài sản là xe ô tô biển kiểm soát 15A – 547.02, ngày đăng ký 03/12/2019 bên bảo đảm là ông Nguyễn Anh H và bên nhận bảo đảm là Ngân hàng TMCP V. Ngoài kết quả tra cứu đã nêu, trong cơ sở dữ liệu hiện không có thông tin về đăng ký biện pháp bảo đảm nào khác đối với xe ô tô này.

Hội đồng xét xử, xét: Hợp đồng thế chấp được ký kết giữa anh Nguyễn Anh H và Ngân hàng TMCP V là hoàn toàn tự nguyện, đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật, mặt khác trong hợp đồng thế chấp đã nêu rõ nội dung hợp đồng thế chấp và phạm vi bảo đảm là bên thế chấp tự nguyện thế chấp toàn bộ tài sản thuộc quyền sử dụng và quyền sở hữu của mình để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ vay bao gồm: nợ gốc, lãi tiền vay trong hạn, lãi tiền vay quá hạn và các chi phí phát sinh liên quan của số tiền vay theo Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng và Bên vay và toàn bộ tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp. Nay Ngân hàng TMCP V đã bán toàn bộ khoản nợ nói trên cho Công ty Cổ phần MBN J.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên đủ căn cứ xác định, hợp đồng thế chấp phát sinh hiệu lực đối với các bên. Vì vậy trường hợp anh Nguyễn Anh H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Công ty cổ phần MBN J có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự truy tìm tài sản thế chấp để phát mại thu hồi khoản nợ cho Công ty là phù hợp quy định tại các Điều 292, 293, 295, 298,299, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Về nghĩa vụ chịu án phí

Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên bị đơn anh Nguyễn Anh H có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Công ty Cổ phần MBN J số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 91, 92, 97, 147, Điều 227, 228 Bộ Luật tố tụng dân sự; các Điều 116, 117, 118, 119, 292, 293, 295, 298,299, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 463, 466, 468 và Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 99, 100, 102, 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, đề nghị Hội đồng xét xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần MBN J:

Buộc bị đơn anh Nguyễn Anh H phải trả toàn bộ số tiền gốc, lãi còn nợ cho Công ty cổ phần MBN J tính đến ngày xét xử sơ thẩm tổng cộng bằng: **398.313.890**

đồng. Trong đó nợ gốc là: 243.894.314 đồng; lãi: 151.505.947 đồng; phạt chậm trả lãi: 2.913.629 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, anh Nguyễn Anh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay và phải phù hợp quy định của pháp luật.

2. Trường hợp anh Nguyễn Anh H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Công ty cổ phần MBN J có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự truy tìm tài sản thế chấp để phát mại thu hồi khoản nợ, tài sản thế chấp là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS E, số khung RL4B23F33K5080312, số máy: 2NRX520471; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát: 15A – 547.02 do Phòng cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 03/12/2019 mang tên Nguyễn Anh H.

3. Trường hợp sau khi xử lý tài sản bảo đảm nếu không đủ để trả khoản nợ gốc và toàn bộ tiền lãi phát sinh thì anh Nguyễn Anh H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết nợ cho Công ty cổ phần MBN J. Nếu sau khi xử lý tài sản bảo đảm mà thừa thì phải trả lại cho anh Nguyễn Anh H.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Anh H phải nộp 19.915.694 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Công ty cổ phần MNB J số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.100.000đồng (Chín triệu một trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010243, ngày 09 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên (nay là thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng theo quy định của pháp luật.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thành phố Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS TP.Thuỷ Nguyên
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Sóng Bùi Thuý Mở **Đinh Thị Mến**

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thành phố Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS TP.Thuỷ Nguyên
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*